

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 03 năm 2018

THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị CTCP Tổng Công ty May Đáp Cầu trân trọng kính mời Quý Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Thời gian: 14^h0 ngày 06/04/2018

Địa điểm: Hội trường tầng 2 - Trụ sở chính của Công ty khu 6 - P. Thị Cầu - TP Bắc Ninh - T. Bắc Ninh.

Điều kiện tham dự : Tất cả các cổ đông của Công ty trong danh sách cổ đông đã chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông ngày 10 tháng 03 năm 2018.

Nội dung Đại hội : Theo Chương trình Đại hội gửi kèm theo.

Tài liệu phục vụ Đại hội: Quý cổ đông có thể tải các tài liệu Đại hội trên website: www.dagarco.vn hoặc nhận bản cứng khi tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Xác nhận tham dự hoặc Ủy quyền tham dự Đại hội: Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông gửi Giấy xác nhận tham dự/Giấy ủy quyền tham dự Đại hội về Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 CTCP Tổng Công ty May Đáp Cầu (Khu 6, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh) theo đường Bưu điện hoặc fax về số 0222 3821745 trước ngày 31/03/2018.

Trong trường hợp không có người đại diện ủy quyền tham dự Đại hội, Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho một trong số các Thành viên Hội đồng quản trị (Danh sách thành viên Hội đồng quản trị gửi kèm theo Thư mời này).

Đề nghị Quý vị cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội mang theo:

1. Thư mời họp
2. Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu
3. Giấy ủy quyền (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội)

Rất mong sự hiện diện của quý vị cổ đông để Đại hội thành công tốt đẹp./



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T
LƯƠNG VĂN THU



CÔNG TY CP TỔNG CÔNG TY MAY ĐÁP CẦU
CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
Thời gian: Ngày 06/04/2018

TT	Thời gian		Nội dung	Người thực hiện
	Từ	Đến		
1.	14h00	14h30	Đón tiếp đại biểu	Ban tổ chức
2.	14h30	14h35	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. Mời Chủ tọa lên điều hành đại hội: Ông Lương văn Thư - Chủ tịch HĐQT	Ban tổ chức: Đặng Anh Dũng
3.	14h35	14h45	Chỉ định thư ký đại hội . Dự kiến : Nguyễn Đức Thăng Thông qua chương trình làm việc của đại hội. Bầu ban thẩm tra tư cách đại biểu, Ban kiểm phiếu. (Dự kiến : Ông Dũng, Đông, Lan).	Chủ tịch HĐQT: Lương Văn Thư
4.	14h45	15h05	Báo cáo thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2017. Mục tiêu nhiệm vụ năm 2018.	Chủ tịch HĐQT: Lương Văn Thư
5.	15h05	15h15	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017	
6.	15h15	15h35	Báo cáo kết quả kiểm toán tài chính năm 2017. Phân chia lợi nhuận, sử dụng các quỹ, chi cổ tức 2017. Lợi nhuận 2018. Dự kiến mức chi cổ tức, phân chia Lợi nhuận 2018. Kh đầu tư 2018, thay đổi điều lệ, Quy chế quản lý nội bộ, Niêm yết cổ phiếu, Lựa chọn đơn vị kiểm toán. Báo cáo mức chi phụ cấp HĐQT 2017.	UV HĐQT: Đặng Anh Đào
7.	15h35	15h45	Báo cáo thẩm định kết quả SXKD và hoạt động của ban kiểm soát năm 2017. Nhiệm vụ năm 2018.	TB: Nguyễn thị hương Lan
8.	15h45	15h50	Báo cáo của ban thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông	BTC: Đặng Anh Dũng
9.	15h50	16h00	Bầu thay thế thành viên HĐQT	Ô; Lương Văn Thư
10.	15h50	16h00	Phát biểu của lãnh đạo Tập Đoàn, đại diện cổ đông.	
11.	16h00	16h30	Các đại biểu thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung chủ yếu.	Chủ tịch HĐQT: Lương Văn Thư
12.	16h30	16h45	Thông qua biên bản ĐHCĐ năm 2018.	Ông Nguyễn Đức Thăng.
13.	16h45	16h55	Bế mạc	Ban tổ chức

* Dự kiến: + Thư ký đại hội: Nguyễn Đức Thăng

+ Ban kiểm tra tư cách ĐB+kiểm phiếu: Dũng (TCLĐ), Đông(PTT), Lan(XN2)

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO

TỔNG KẾT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2018

A - KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2017

I/ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG:

Năm 2017, trên thế giới diễn ra nhiều sự kiện: Hiệp định TPP bị dừng lại khó khăn cho các nước còn lại trong việc tiếp tục đàm phán để thống nhất thông qua hiệp định này. Điều đó ảnh hưởng trực tiếp đến xuất khẩu Dệt May trong những tháng đầu năm. Năm 2017 tổng cầu Dệt may thế giới giảm 0,85% so với năm 2016 cụ thể: nhập khẩu Dệt may của Mỹ giảm 0,2%, của EU giảm 0,3%. Các cuộc khủng hoảng chính trị cục bộ gây bất ổn tại một số khu vực, việc đẩy mạnh nhu cầu và kích thích tiêu dùng chưa mang lại kết quả như mong muốn. Vì vậy, năm 2017 là năm tiếp tục khó khăn.

Trong nước, Chính phủ đã quyết liệt đưa ra một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho SXKD, hỗ trợ thị trường giúp ổn định kinh tế vĩ mô do đó nền kinh tế đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, tổng cầu tiêu dùng thấp và chi phí sản xuất cao đặc biệt chi phí về nhân công, BHXH tăng khiến cho doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Nhưng với quyết tâm cao và nỗ lực hết mình ngành Dệt may đã từng bước ổn định, vượt qua thách thức, hoàn thành vượt mục tiêu đề ra với kim ngạch xuất khẩu đạt trên 31 tỷ USD tăng 10,23% so với năm 2016 hoàn thành 100% nhiệm vụ Chính phủ giao trong đó có sự đóng góp của Công ty vào kết quả chung.

Năm 2017 Công tác lãnh đạo, điều hành sản xuất của HĐQT, Ban tổng giám đốc công ty nói chung đó có nhiều đường nét sắc nhọn, chỉ đạo tập trung, kịp thời và quyết liệt...

Toàn thể CBCNV công ty đã thực sự cố gắng trong các lĩnh vực công tác và SXKD. Phân đấu duy trì tốc độ tăng trưởng các chỉ tiêu ở mức độ hợp lý, bền vững, dồn mọi nỗ lực vào mục tiêu hàng đầu là tăng năng suất, đảm bảo chất lượng, hoạt động hiệu quả, giữ vững thị trường, tìm kiếm thêm khách hàng mới phù hợp, ổn định và nâng cao đời sống người lao động.

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, trong năm qua có thể được khái quát là đã đạt được một số kết quả như sau:

1. *Tạo nên văn hoá cải tiến và thay đổi liên tục, duy trì 5S, tinh gọn trong SX.*
2. *Liên tục có các quyết định điều chỉnh việc sắp xếp lại mô hình tổ chức điều hành của toàn hệ thống,... đạt hiệu quả tích cực.*

3. *Giữ ổn định về lực lượng lao động, về nguồn hàng sản xuất. Linh hoạt xử lý các tình huống, thích nghi nhanh trước khó khăn thách thức, cùng với đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng hợp lý.*
4. *Bảo đảm giữ ổn định tăng dần tiền lương và thu nhập cho người lao động đạt mức khá so với các đơn vị trong ngành.*
5. *Tập trung dồn lực trong việc thúc đẩy phát triển các công ty con:*
 - *May Yên Phong: Có hiệu quả sản xuất tốt, duy trì và ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu nghiêm ngặt của khách hàng. Thực hiện tốt các mặt quản lý. Đảm bảo đời sống người lao động ở mức khá cao nhằm ổn định và tăng dần quy mô.*
 - *May Gia Khánh: SX đã dần ổn định có hiệu quả, tập trung tăng năng suất, cũng có chất lượng từng bước đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Tăng cường công tác tuyển dụng. Mục tiêu 450LĐ*
 - *May Lục Ngạn: Đã ổn định sản xuất, SX có hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý nâng cao năng suất, kiểm soát được chất lượng sản phẩm bước đầu tạo được uy tín với khách hàng.*

II/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG 2017.

1. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	So sánh(%) 2017/2016
1	Tổng doanh thu	<i>Tr.đồng</i>	724.807	630.238	86,95
2	Doanh thu TT	<i>USD</i>	12.530.767	12.673.000	101,13
3	LN trước thuế	<i>Tr.đồng</i>	26.745	26.013	97,26
4	Lao động BQ	<i>Người</i>	2.200	2.080	94,55
5	Thu nhập BQ	<i>Ngh.đ/ng /th</i>	7.300	8.100	110,96
6	Chia cổ tức	<i>%/VĐL</i>	30%	30%	100,00

Nguồn: TCLĐ, báo cáo kiểm toán

Nghĩa vụ đối với nhà nước và địa phương: Công ty đã hoàn thành các khoản nộp ngân sách, các nghĩa vụ khác của Nhà nước và địa phương giao. Năm 2017, công ty đã nộp ngân sách **14,17 tỷ đồng**. Đồng thời hưởng ứng và ủng hộ tích cực các phong trào quyên góp của địa phương như ủng hộ người nghèo, người tàn tật, xây dựng quỹ vì trẻ thơ, ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt, đồng bào bị thiên tai, ... với mức chi gần gần 470 triệu đồng.

Kết quả đầu tư và xây dựng nâng cấp nhà xưởng, mở rộng sản xuất:

Để phù hợp với mục tiêu phát triển lâu dài của Công ty, đồng thời để mở ra các hướng sản xuất kinh doanh khác có hiệu quả, trong năm đã thực hiện một số dự án xây mới và sửa chữa nâng cấp nhà xưởng:

- Đầu tư chiều sâu, nâng cấp thay thế nhiều thiết bị chuyên dùng, công cụ, dụng cụ của công ty số vốn đầu tư trên 14 tỷ đồng.

- Đầu tư xây dựng và sửa chữa lớn nhà xưởng, kho : 4.318 tỷ đồng
- Hoàn thành thu hồi đất để đầu tư xây trường Mầm non (giai đoạn I) với tổng mức: 15 tỷ đồng, Dự kiến tháng 8/2018 đưa vào khai thác sử dụng.

2. Một số biện pháp chủ yếu:

Với tinh thần thực sự quyết tâm phải thay đổi, không ngừng cải tiến, sáng tạo và năng động hơn, chủ động đổi diện khó khăn thách thức, bám sát, linh hoạt trong quản lý, điều hành nên đã đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

a) *Củng cố Văn hoá Công ty, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho CBCNV trong toàn hệ thống:*

- Xây dựng văn hóa tự chủ trong công việc, duy trì 5S trong toàn hệ thống.
- Tiếp tục các giải pháp để ổn định lực lượng lao động, duy trì trật tự, kỷ cương đồng thời tăng cường đào tạo và tuyển dụng lao động từ các địa phương trong và ngoài tỉnh.
- Duy trì tốt hệ thống các nhà ăn ka, trạm y tế phục vụ tốt nhất chăm lo đời sống, sức khỏe người lao động.

b) *Về công tác đào tạo nguồn nhân lực, sắp xếp bộ máy:*

- Thường xuyên đào tạo tay nghề, ý thức tuân thủ nội quy lao động, an toàn lao động và các chính sách của Công ty đối với lao động mới, lao động có tay nghề yếu.
- Tiến hành phương pháp đào tạo thực hành chuyên sâu, cử người tham gia các cuộc hội thảo nhằm trang bị và chia sẻ kiến thức về mô hình sản xuất tinh gọn. Chủ động học cách điều khiển thiết bị hiện đại tận dụng tối đa công năng của thiết bị giảm công đoạn làm thủ công.
- Có phương án tuyển chọn, đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý ở các cấp.

c) *Về công tác thúc đẩy và cải tiến sản xuất, nâng cao năng suất:*

Bằng các biện pháp giám sát trực tiếp, phản ứng, xử lý nhanh các phát sinh, hướng sự tập trung cao độ vào các đơn hàng sản xuất. Đồng thời giám sát và tìm hiểu các nguyên nhân, phương pháp quản lý và văn hoá ứng xử, điều hành của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, ... Bước đầu đã có hiệu quả là năng suất lao động được cải thiện, giờ làm việc được giám sát và giảm đáng kể, cả năm phần lớn công nhân không phải đi làm chủ nhật.

d) *Về công tác tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát:*

Tăng cường sử dụng một cách có hiệu quả nguyên phụ liệu, tiết kiệm bằng cách tăng cường hàng cắt tăng xuất khẩu hoặc bán nội địa đối với những mã hàng phù hợp khả năng tiêu thụ tốt.

- Rà soát lại các hợp đồng mua bán trong nước, lựa chọn khách hàng có uy tín chất lượng và cạnh tranh về giá cả.
- Rà soát các chi phí có liên quan trực tiếp đến đơn vị sử dụng, quản lý thu gom sử dụng lại như phụ tùng thay thế...

e) Về công tác Kế hoạch & thị trường:

- Luôn luôn tìm kiếm khách hàng mới giữ vững các khách hàng truyền thống mang lại hiệu quả, phát triển tìm kiếm các khách hàng phù hợp.
- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sản xuất, tuân thủ và không ngừng cải tiến, duy trì hệ thống, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo thời gian giao hàng... đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng tạo thêm cơ hội tìm kiếm và lựa chọn khách hàng. Bám sát thông tin khách hàng, phối hợp chặt chẽ giảm thiểu tối đa chi phí phát sinh.
- Thường xuyên rà soát các chi phí, các định mức khoán, quản lý chặt chẽ về số lượng, chất lượng, giá cả các vật tư, công cụ, phụ tùng.

f) Về công tác tài chính:

- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị có liên quan như phòng TCKT, phòng KH Thị trường, VP Kinh Bắc, các xí nghiệp trực tiếp sản xuất, và các công ty con, các bộ phận liên quan, tuân thủ nguyên tắc thống kê kế toán tránh sai sót gây thất thoát hoặc vi phạm quy định.
- Kiểm soát chặt chẽ thu chi, bám sát việc làm thủ tục quyết toán tài chính và thanh toán công nợ với khách hàng. Thu hồi công nợ trong thời gian sớm nhất.

3. Thực hiện quy chế dân chủ trong Công ty.

- Công ty luôn đề cao và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong tổ chức bộ máy quản lý và điều hành từ Ban lãnh đạo công ty, đến từng đơn vị phòng ban phân xưởng và các xí nghiệp sản xuất. Người lao động có thể trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các tổ chức nói lên ý kiến, nguyện vọng của mình.
- Luôn tạo điều kiện tốt nhất để các tổ chức chính trị, xã hội hoạt động phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình.

4. Thực hiện công tác an toàn, sức khỏe, vệ sinh môi trường, PCCN.

- Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, cải thiện điều kiện làm việc và các chính sách xã hội đối với người lao động luôn được coi trọng và đảm bảo tạo các điều kiện làm việc tốt cho người lao động và phù hợp các tiêu chuẩn đánh giá của khách hàng.
- Việc chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên được duy trì tốt hoạt động của trạm y tế, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV....phát hiện và chữa kịp thời các bệnh phụ nữ, bệnh nghề nghiệp,...đảm bảo chăm lo sức khỏe cho người lao động.
- Kiện toàn lực lượng bảo vệ về số lượng và chất lượng, làm tốt công tác bảo vệ tài sản nhà máy, an ninh quốc phòng, huấn luyện, diễn tập công tác phòng chống cháy nổ, dân quân tự vệ, phòng chống các tệ nạn xã hội, ...
- Duy trì và từng bước cải thiện, nâng cấp và chuẩn hoá công tác nuôi dạy trẻ, đảm bảo CBCNV có con nhỏ yên tâm làm việc. Công ty đang xây dựng Trường Mầm non theo tiêu chuẩn cấp quốc gia, dự kiến tháng 9/2018 đi vào hoạt động.

4. Kết quả thực hiện phong trào thi đua.

Hội đồng thi đua Công ty đã thường xuyên phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, sáng kiến tiết kiệm với nội dung thiết thực, hình thức phong phú.

Đã xét thưởng nhiều sáng kiến cải tiến hợp lý hóa SX đảm bảo kịp thời khuyến khích CBCNV luôn sáng tạo trong lao động, hợp lý hoá quản lý sản SX và nâng cao năng suất.

Qua các phong trào thi đua, đã xuất hiện nhiều gương điển hình tiên tiến, các cá nhân, tổ, đội tập thể lao động giỏi xuất sắc, chiến sỹ thi đua các cấp.

❖ **Các thành tích đã đạt được năm 2017:**

- Đảng bộ công ty được cấp trên tiếp tục công nhận là Đảng bộ vững mạnh xuất sắc; 25 năm liền là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.
- Công ty được Nhà nước tặng thưởng huân chương lao động hạng nhất lần 2 trọng dịp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập. Ngoài ra còn các giấy khen, bằng khen của các cấp đối với Công ty và các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên....

III/ MỘT SỐ VẤN ĐỀ HẠN CHẾ TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN:

1. Năng lực của hệ thống quản lý, điều hành của công ty tuy có nhiều tiến bộ song chưa đủ mạnh, chưa đủ nhanh, chưa thực sự sáng tạo và năng động trong tình hình mới.
2. Lực lượng lao động chưa ổn định, tay nghề chưa đồng đều, đội ngũ cán bộ quản lý kỹ thuật nghiệp vụ còn chưa năng động và linh hoạt, chưa đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của hoạt động SXKD trong từng thời kỳ.
3. Năng suất lao động vẫn còn thấp so với nhiều công ty trong ngành dẫn tới hiệu quả SXKD chưa cao, chưa đủ sức hút mạnh về nguồn lao động.
4. Hệ thống quản lý chất lượng cần phải thực hiện từ gốc, cần liên tục nâng cấp, củng cố nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

B - MỤC TIÊU VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2018

I/ NHẬN ĐỊNH KHÁCH QUAN:

Năm 2018 được dự báo GDP toàn cầu tăng trưởng bền vững tuy nhiên với sự bất ổn chính trị và kinh tế thế giới đặc biệt là tình hình Triều Tiên và Mỹ có thể ảnh hưởng tiêu cực đến nhu cầu mua sắm của người tiêu dùng dẫn đến tổng cầu thế giới về Dệt may chỉ tăng từ 1->2% thậm chí là không thay đổi. Mặc dù vậy ngành Dệt may vẫn đặt ra mục tiêu tăng trưởng 34 tỷ USD tăng 10% so với năm 2017 đi kèm mục tiêu là nhiều giải pháp cụ thể.

Hiệp định CPTPP vừa được 11 nước ký kết thông qua cũng tạo điều kiện thuận lợi cho ngành Dệt may.

Bám vào mục tiêu và chiến lược chung của ngành Dệt may, cùng với các phân tích tình hình thực tế tại địa phương và căn cứ vào các nguồn lực hiện có của Công ty, kể các vô hình, hữu hình và các giá trị về văn hoá, về thương hiệu, ... HĐQT, ban Tổng giám đốc đưa ra phương hướng nhiệm vụ của tập thể CBCNV Công ty năm 2018 như phân dưới đây:

II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM 2018.

1. Những chỉ tiêu chủ yếu:

1.1- Các mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu của CBCNV công ty năm 2018:

- Doanh thu tiêu thụ: 630 tỷ toàn hệ thống 750 tỷ.
- Doanh thu thuần tuý: 14.500.000 USD
- Lợi nhuận: 26 tỷ trở lên. Mục tiêu phân đầu đạt 31 tỷ.
- Chi cổ tức 25%
- Lao động bình quân: 2.100
- Thu nhập bình quân/người/tháng: 8.850.000đ

1.2- Tiếp tục thu hồi 520 m² đất còn lại xây dựng Trường Mầm non công ty (gđ 2) với tổng mức đầu tư 15 tỷ. Đầu tư chiều sâu thiết bị khoảng 15 tỷ -> 20 tỷ đồng.

1.3- Tiếp tục ký hợp đồng sản xuất trực tiếp với các khách hàng lớn, giảm dần khâu trung gian, giảm chi phí tối đa hoá lợi nhuận.

1.4- Tiếp tục **củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất tại các công ty con**: Yên phong, Gia Khánh và Lục Ngạn.

1.5- Không ngừng tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới.

III. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN MỤC TIÊU NĂM 2018

1. Tập trung thúc đẩy sản xuất, nâng cao năng suất:

- Tiếp tục duy trì kỷ cương, trật tự và nâng cao ý thức tuân thủ nội qui lao động của toàn thể CBCNV Công ty, có qui chế thưởng phạt rõ ràng.

- Đào tạo, nâng cấp liên tục đội ngũ quản lý từ giám đốc, quản đốc đến đội ngũ tổ trưởng sản xuất về quy trình, phương pháp quản trị và điều hành sản xuất.

- Triển khai đồng bộ và hiệu quả các biện pháp cải tiến sản xuất kể cả về quản lý về kỹ thuật và công nghệ ... để nâng cao NSLĐ tăng từ 15% trở lên.

- Tổ chức cho các cuộc thi và các phong trào thi đua làm việc có chất lượng cao, làm việc khoa học, sáng tạo, nâng cao ý thức, tinh thần và phong trào rèn luyện kỹ năng nâng cao năng suất lao động.

- Thường xuyên cải tiến và sử dụng cũ giá kết hợp với phong trào thi đua thao tác tinh gọn, tốc độ nhanh..., triển khai rộng rãi trong toàn hệ thống và duy trì phát triển công nghệ sản xuất của Công ty.

- Cải tiến sắp xếp mặt bằng, không gian, tạo môi trường làm việc hợp lý, gọn gàng, chuyên nghiệp hơn góp phần nâng cao năng suất lao động và phù hợp với yêu cầu chung của các khách hàng.

2. Về tổ chức tinh gọn bộ máy, nâng cao năng lực quản lý, điều hành:

- Liên tục cải tiến hệ thống qui trình tổ chức sản xuất để tối ưu hoá năng lực hoạt động của bộ máy, từ khâu ký kết hợp đồng, xây dựng kế hoạch sản xuất, nhận nguyên phụ liệu, đến các công đoạn sản xuất, cho đến khi cân đối, thanh quyết toán.

- Xác định trách nhiệm rõ ràng, sâu sát, quyết liệt trong công tác cán bộ. Khuyến khích tuyển chọn và sử dụng cán bộ được đào tạo, làm việc có hệ thống, có năng lực làm được nhiều việc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo.
- Nâng cao năng lực và trình độ quản lý của Công ty mang tính chuyên nghiệp cao tất cả các công đoạn sản xuất từ khâu đầu vào đến đầu ra, từ khâu chuẩn bị sản xuất đến khâu hoàn thiện.

3. Về đầu tư:

- Tập trung đầu tư phát triển chiều sâu, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao năng suất của hệ thống nhà xưởng, thiết bị hiện có; Đầu tư sửa chữa lớn nhà xưởng nhằm khai thác tối đa tài sản hiện có.
- Xây dựng Trường mầm non Khu Văn Công (gđ 2). Đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị với số tiền dự kiến 30 tỷ.
- Không ngừng tìm kiếm cơ hội đầu tư để đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh.

4. Về công tác kế hoạch, thị trường:

- Đánh giá và xếp hạng, lựa chọn những đối tác, khách hàng có khả năng tài chính mạnh, có uy tín, xem xét chi tiết các điều khoản của Hợp đồng kinh tế, đảm bảo chặt chẽ, tránh sơ hở dẫn đến thất thoát.
- Nâng cao kỹ năng trong khâu đàm phán với khách hàng và đảm bảo chặt chẽ trong hợp đồng gia công bao gồm từ khâu chuẩn bị nguyên phụ liệu, kỹ thuật, sản xuất, đóng gói, kiểm tra chất lượng, giao hàng và chọn, gửi mẫu; Hạn chế các chi phí phát sinh; Hạn chế đến mức thấp nhất bị động trong sản xuất, hạn chế số lần chuyển đổi sản phẩm, nâng cao năng suất.
- Hệ thống hoá, Tin học hoá công tác kế hoạch, nhằm đảm bảo chủ động, kịp thời cho các hoạt động sản xuất, tránh rủi ro, giảm thiểu chi phí sản xuất.
- Sử dụng phần mềm quản lý vật tư đáp ứng tốt hơn trong việc cân đối, thanh quyết toán nội bộ, khách hàng, hải quan đảm bảo tính tuân thủ minh bạch kịp thời chủ động trong quản lý từng đơn hàng cũng như việc thực hiện hợp đồng.
- Tiếp tục đào tạo, tuyển chọn, hình thành đội ngũ nhân viên có trình độ để hình thành đội ngũ nhân viên Merchandise chuyên nghiệp, có khả năng làm việc trực tiếp với khách hàng và quản lý theo dõi đơn hàng từ khâu nhập nguyên phụ liệu, đến theo dõi tiến độ giao hàng và thanh quyết toán.

5. Về công tác hạch toán kế toán:

- Duy trì hệ thống tài chính mạnh, ổn định và an toàn trong hoạt động SXKD của Công ty. Củng cố và nâng cao trình độ hạch toán kế toán đặc biệt là kế toán quản trị để nâng cao vai trò và làm tốt chức năng tham mưu cho lãnh đạo Công ty
- Tập trung phối hợp với phòng thị trường, các bộ phận liên quan trong công tác thu chi, đảm bảo cân bằng thu và chi. Chú trọng công tác quản lý tài chính, tín dụng vừa đảm bảo dòng tiền lưu thông vừa giảm tối đa chi phí lãi vay.
- Thường xuyên cập nhật chính sách quy định mới nhằm tận dụng tối đa ưu đãi và giảm thiểu những vi phạm về quản lý tài chính.

6. Về công tác Tiết kiệm, chống lãng phí:

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng nguyên phụ liệu tiết kiệm. Quản lý có hệ thống tài sản là thiết bị, công cụ, dụng cụ, chính chu công tác duy tu, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị máy móc và giảm thiểu chi phí công cụ phụ tùng thay thế.

- Rà soát và tiếp tục cải tiến công tác xây dựng và kiểm soát các loại định mức phát sinh trong sản xuất. Những chi phí chiếm tỷ trọng lớn như chi phí XNK, Vận tải cần được xem xét và điều chỉnh.

7. Về công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng sản phẩm:

- Cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn tiên tiến của khách hàng, nhằm hạn chế tối đa việc sửa chữa, tái chế hàng.
- Nghiên cứu thay đổi hệ thống, bố trí sắp xếp đội ngũ nhân viên kỹ thuật, KCS hợp lý nhằm nâng cao hiệu suất làm việc, nâng cao vai trò, và sử dụng có hiệu quả nhất đội ngũ cán bộ kỹ thuật có trình độ của Công ty cho công tác trước mắt và cho chiến lược lâu dài.

8. Công tác quản lý lao động, tiền lương và đào tạo:

- Đào tạo lại đồng bộ cho hệ thống cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ đến công nhân kỹ thuật trong toàn Công ty về: phương pháp quản lý, phong cách làm việc, chính sách xã hội, qui trình quản lý sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ, quyền hạn của các vị trí công việc trong hệ thống.
- Tiếp tục các biện pháp để bổ sung lao động trên cơ sở chất lượng lao động, trình độ tay nghề ngày càng được nâng lên. áp dụng các biện pháp hợp lý trong tuyển dụng, tuyển sinh, vừa đảm bảo chất lượng tuyển dụng vừa đáp ứng kịp thời yêu cầu của sản xuất.

9. Công tác cải tiến hệ thống, tuân thủ chính sách khách hàng:

- Xây dựng một phương pháp và phong cách quản lý chuyên nghiệp cho đội ngũ quản lý từ Ban điều hành đến các tổ trưởng sản xuất.
- Liên tục duy trì và cải tiến hệ thống nâng cao tính chuyên nghiệp của tất cả các công đoạn Sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuân thủ tốt các tiêu chuẩn ngày càng cao của khách hàng về chất lượng và chính sách xã hội.
- Áp dụng triệt để công nghệ tin học trong công tác quản lý điều hành của Công ty, nâng cao hiệu quả và từng bước nâng cao đẳng cấp của công ty phù hợp với yêu cầu chung của khách hàng quốc tế.

10. Công tác Xây dựng văn hoá Doanh nghiệp:

Văn hoá doanh nghiệp là tài sản vô hình của bất kỳ công ty nào nên công tác xây dựng văn hoá công ty cũng cần phải được song song thực hiện cùng với việc nâng cao năng suất lao động, nó hỗ trợ một cách tích cực nhất cho nhau. Ngoài tiền lương và thu nhập thì Văn hoá của môi trường làm việc là một tiêu chí quan trọng nhất để người lao động và người cán bộ quản lý muốn làm việc và cống hiến lâu dài cho Công ty.

Chúng ta hy vọng và tin tưởng rằng với truyền thống đoàn kết, quyết tâm đổi mới sáng tạo từ tập thể lãnh đạo đến toàn thể CBCNV chúng ta nhất định đẩy lùi được mọi khó khăn, thách thức, nhất định giành thắng lợi trên tất cả các chỉ tiêu đã đề ra cho năm 2018 và cho cả những năm tới, đảm bảo các lợi ích trước mắt và lâu dài của Công ty, của người lao động và của các nhà đầu tư là cổ đông của Công ty.

Chúc các đ/c cùng toàn thể CBCNV một năm mới Sức khoẻ, đoàn kết, hạnh phúc và giành nhiều thắng lợi mới !!!

T/M lãnh đạo Công ty



TỔNG GIÁM ĐỐC
LƯƠNG VĂN THƯ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRÌNH TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Báo cáo của HĐQT trước ĐHCĐ thường niên năm 2018 về tình hình hoạt động của HĐQT CTCP Tổng Công ty May Đáp Cầu năm 2017, phương hướng nhiệm vụ năm 2018 như sau.

I - Hoạt động của HĐQT năm 2017

1- Tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

Năm 2017 tình hình kinh tế thế giới và trong nước biến động không ngừng, khó lường...dẫn đến sức tăng trưởng kinh tế toàn cầu giảm sút. Ngành may nói chung cũng ảnh hưởng lớn, đơn hàng giảm, nhỏ lẻ, giá gia công giảm, chất lượng nguyên phụ liệu không tốt trong khi đó giá cả đầu vào tăng. Tiền lương tăng, lương tối thiểu vùng tăng, đặc biệt chi phí bảo hiểm tăng đáng kể, ... dẫn đến tình hình SXKD của Công ty gặp không ít khó khăn. Hiệu quả không đạt được như mục tiêu ban đầu đặt ra.

Trước tình hình đó HĐQT đã họp bàn và thống nhất chỉ đạo cơ quan điều hành quyết liệt, tập trung cao độ khắc phục khó khăn, nỗ lực vượt khó, phát huy tinh thần chủ động sáng tạo khả năng thích ứng nhanh nhằm ổn định và phát triển SX đã đạt được kết quả theo nghị quyết đại hội năm 2017 đề ra.

2- Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2017.

- Tổng doanh thu: 630,238 tỷ
- Lao động: 2.080 người
- Lợi nhuận: 26,013 tỷ
- Thu nhập BQ: 8.100.000đ
- Chia cổ tức: 30%

Trong năm 2017 Công ty đầu tư trên 14 tỷ đồng đầu tư mua sắm thiết bị công cụ, cải tạo nhà xưởng với mục tiêu đáp ứng yêu cầu đánh giá khách hàng, nhằm lựa chọn được các đơn hàng lớn có giá trị cao tạo điều kiện tăng năng suất, tăng thu nhập nâng cao đời sống cho người lao động.

Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, hội Cựu chiến binh đều hoạt động tích cực góp phần vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2017.

3- Hoạt động của HĐQT

- HĐQT hoạt động tuân thủ đúng luật, theo điều lệ của công ty.
- Năm 2017 đã kịp thời đưa ra các quyết định phù hợp trong từng thời điểm và theo định hướng phát triển quy mô của doanh nghiệp.

II- Nội dung hoạt động của HĐQT trong năm 2017.

- Tháng 1/2017 họp HĐQT thông báo kết quả năm 2017, đưa ra mục tiêu kế hoạch năm 2017.
- Tháng 4/2017 thông qua kết quả hoạt động SXKD 2016 sau kiểm toán, tiến hành ĐHCĐ thường niên năm 2017. Mục tiêu phấn đấu cụ thể cho năm hoạt động.



- Tháng 7/2017 thông qua kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2017, rà soát bộ máy quản lý, nâng cao năng lực lãnh đạo, cải tiến SX nâng cao chất lượng sản phẩm, phân đầu hoàn thành nghị quyết ĐHCĐ đề ra.
- Tháng 12/2017 họp HĐQT rà soát các chỉ tiêu SXKD năm 2017, dự kiến đưa ra mục tiêu năm 2018 có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo lao động nhằm nâng cao năng lực SXKD của công ty.

III- Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2018.

1- Mục tiêu SXKD 2018

Dự báo năm 2018 cơ hội có nhiều tuy nhiên thách thức cũng rất lớn, để đạt được các mục tiêu đề ra đòi hỏi sự lãnh đạo sâu sát quyết liệt của bộ máy điều hành ngay từ những ngày đầu quý đầu của năm. HĐQT thống nhất với các chỉ tiêu KHSX, tài chính, lao động, thu nhập được trình tại đại hội.

Một số chỉ tiêu năm 2018 cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 630 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 26 tỷ đồng mục tiêu phân đầu 31 tỷ đồng.
- Thu nhập BQ: 8.850.000đ/người/tháng
- Lao động: 2.100 người.
- Chia cổ tức: 25% trở lên

2- Hoạt động của HĐQT năm 2018.

- Tổ chức các cuộc họp HĐQT và HĐQT mở rộng thường xuyên hơn nhằm đưa ra các quyết định, cơ chế kịp thời nhằm đạt được mục tiêu đề ra.
- Kiên quyết trong chỉ đạo và quản lý sản xuất, áp dụng công nghệ tiên tiến, duy trì 5S, duy trì trật tự kỷ cương, giáo dục tư tưởng, xây dựng văn hoá doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc ngày càng tốt hơn, ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động. Tạo lòng tin cho người lao động gắn bó với công ty. cải tiến và duy trì hệ thống quy trình công việc từng nơi. Khai thác nguồn hàng theo hướng chuyên môn hoá tối đa, đặc biệt chú trọng tới chất lượng sản phẩm, công tác đào tạo, tuyển sinh...
- Có quyết sách phù hợp trong từng thời kỳ.

Trên đây là báo cáo của HĐQT đánh giá về hoạt động SXKD của công ty năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018.

Thay mặt HĐQT tôi gửi lời cảm ơn trân thành tới toàn thể các nhà đầu tư, người lao động đã luôn luôn tin tưởng ủng hộ và nỗ lực không ngừng để đạt được kết quả tốt nhất trong năm 2017 và những năm tiếp theo.

Năm 2018 với ý chí quyết tâm cao của HĐQT và ban điều hành, với tinh thần cầu thị quyết liệt trong công tác chỉ đạo điều hành, đội ngũ CBCNV nhiệt huyết gắn bó với công ty hy vọng chúng ta sẽ nắm bắt cơ hội cùng nhau vượt khó để tiến tới thành công.

Rất mong nhận được sự quan tâm chia sẻ, đóng góp ý kiến xây dựng tích cực từ các quý vị cổ đông để CTCP Tổng Công ty May Đáp Cầu phát triển vững chắc.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

ĐÁP CẦU

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

LƯƠNG VĂN THƯ

CTCP TỔNG CÔNG TY MAY ĐÁP CẦU

BÁO CÁO CỦA HĐQT VỀ CÁC NỘI DUNG

(Trình tại ĐHCĐ thường niên 2018 ngày 06/04/2018)

1/ KẾT QUẢ KIỂM TOÁN, PHÂN CHIA LỢI NHUẬN, MỨC CHI CỔ TỨC NĂM 2017.

2/ SỬ DỤNG CÁC QUỸ 2017

3/ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, MỨC CHI CỔ TỨC 2018

4/ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2018, THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ, QUY CẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ , NIÊM YẾT CP TRÊN SÀN UPCOM

5/ CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

6/ TỔNG HỢP MỨC CHI THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2017.

1- KẾT QUẢ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH, PHÂN CHIA LỢI NHUẬN, MỨC CHI CỔ TỨC 2017.

1.1- Lợi nhuận 2017

- Doanh thu thực hiện 2017 : 630.238.243.468đ

- Lợi nhuận 2017 : 26.013.378.699đ

Trong đó:

+ LN từ Hoạt động SXKD : 16.141.105.998đ

+ LN từ đầu tư vào công ty con: 3.007.500.000đ

+LN từ hoạt động tài chính : 6.864.772.701đ

1.2- Phân chia lợi nhuận năm 2017 cụ thể như sau: (ĐVT: đ ồng)

- Thuế TNDN phải nộp : 3.582.483.930đ

+ Thuế TNDN phải nộp 2017 : 4.759.470.236đ

+ Chi lao động nữ được miễn giảm thuế TNDN : 1.176.986.306đ

- Chi cổ tức 30%/VĐL : 15.750.000.000đ

- Phân chia quỹ : 6.680.894.769đ

+ Quỹ đầu tư phát triển (30%):2.004.268.000đ

+ Quỹ Khen thưởng : 4.676.626.769đ

2- SỬ DỤNG CÁC QUỸ NĂM 2017, QUỸ ĐẦU TƯ, NGUỒN VỐN CSH.

2.1- Quỹ đầu tư phát triển 31/12/2017

- Dư đầu năm : 11.363.630.299đ

- Tăng từ phân phối LN 2016: 2.032.323.733đ

- Dư cuối năm : 13.395.954.032đ

2.2- Quỹ khen thưởng 31/12/2017

- Dư đầu năm :13.567.861.758đ
- Tăng từ phân phối LN 2016 : 4.742.088.711đ
- Giảm trong năm: Thường CBCNV, thi đua: 2.572.800.000đ
- Dư cuối năm : 15.737.150.469đ

2.3- Quỹ phúc lợi 31/12/2017

- Dư đầu năm : 15.394.026.410đ
- Giảm trong năm : 2.435.957.019đ
- Trong đó: + Ủng hộ ĐP, các quỹ, mẹ VNAH: 414.357.019đ
- + Hỗ trợ CBCNV nghỉ mát : 987.000.000đ
- + Chi KN 50 năm thành lập Cty : 1.034.600.000đ
- Dư cuối năm : 12.958.069.391đ

2.4- Quỹ đầu tư đến 31/12/2017 :

Đầu tư vào các công ty con : 18.299.800.000đ

- Công ty CP Đáp Cầu Yên Phong : 10.025.000.000đ
- Công ty CP Đáp Cầu Gia Khánh : 3.374.800.000đ
- Công ty CP Đáp Cầu Lục Ngạn : 4.900.000.000đ

Đầu tư vào công ty liên kết : 1.200.000.000đ

- Công ty CP May Sơn Động : 1.200.000.000đ

2.5- Nguồn vốn CSH đến 31/12/2017: 88.610.353.801đ

- Vốn ĐT của CSH : 52.500.000.000đ
- Thặng dư vốn cổ phần : 283.505.000đ
- Quỹ ĐTPT : 13.395.954.032đ
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 22.430.894.769đ

3- DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, MỨC CHI CỔ TỨC 2018

1- Dự kiến lợi nhuận 2018: 26 tỷ đồng trở lên.

2- Dự kiến phân chia.

- Nộp thuế TNDN 20%
- Chi cổ tức: 25%/ vốn điều lệ.
- Lợi nhuận còn lại trích lập các quỹ theo tỷ lệ như sau:
 - + Quỹ đầu tư phát triển 30%
 - + Quỹ khen thưởng 70%

4- KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2018, THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ, NIÊM YẾT CỔ PHIẾU LÊN SÀN UPCOM.

4.1 - Kế hoạch đầu tư 2018

- Đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị chuyên dùng hàng năm, tiếp tục thu hồi đất khu văn công giai đoạn 2 để xây dựng trường Mầm non. Tổng mức đầu tư dự kiến 35 tỷ đồng trong đó đầu tư thiết bị chiều sâu 15->20 tỷ đồng.

4.2- Thay đổi điều lệ, Quy chế quản lý nội bộ

- Thay đổi điều lệ hoạt động theo nội dung của thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 đối với Công ty đại chúng (chi tiết trình ĐH)

- Nội dung của Quy chế quản lý nội bộ chủ yếu chi tiết 1 số điều của điều lệ hoạt động của Công ty. Đại hội thống nhất giao HĐQT phối hợp với ban điều hành ban hành quy chế quản lý nội bộ.

4.3- Niêm yết cổ phiếu

Công ty lựa chọn đơn vị là Công ty Chứng khoán Rồng Việt làm tư vấn trong việc niêm yết cổ phiếu lên sàn Upcom theo quy định. Dự kiến trong quý II/2018 hoàn thành việc đưa cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom.

5- CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN: Giao HĐQT, Ban điều hành chọn một trong những đơn vị kiểm toán trong danh sách do UBCK nhà nước cung cấp đảm bảo kết quả kiểm toán đúng thời gian công bố thông tin đối với công ty đại chúng.

6- BÁO CÁO THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017, KH 2018.

- Thù lao của HĐQT và BKS 2017 là: 258.000.000đ.

- Mức chi HĐQT và BKS năm 2018 giữ nguyên trong cả nhiệm kỳ 2015-2020.



Lương Văn Thư

STT	ĐIỀU LỆ CŨ	ĐIỀU LỆ MỚI	LÝ DO
1	Điều 2:	Điều 2: Thêm tên viết tắt Tiếng Việt: CTCP TCT May Đáp Cầu	Chấp thuận theo điều 2 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
2	Điều 2: Người đại diện theo Pháp luật là Tổng Giám đốc	Điều 3: Người đại diện theo Pháp luật là Chủ tịch HĐQT. Người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm chỉ đạo, giám sát toàn bộ hoạt động của công ty. Tuân thủ các quy định theo pháp luật hiện hành. Có quyền lợi theo quy chế hoạt động của công ty.	Chấp thuận Phù hợp với ĐKKD và theo điều 3 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
3	Điều 3: Mục tiêu hoạt động của Công ty:	Điều 4: Mục tiêu hoạt động của Công ty Bổ sung kinh doanh trong lĩnh vực Giáo dục mầm non	Chấp thuận vì Theo thực tế Cty có trường Mầm non
4	Điều 8: Chuyển nhượng cổ phần	Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần 2. Thêm các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.	Chấp thuận bổ sung theo điều 9 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
5	Điều 11: Quyền của cổ đông Khoản 3: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% có các quyền:	Điều 12: Quyền của cổ đông Bổ sung f. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; Khoản 3: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên có các quyền:	Chấp thuận theo điều 12 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
6	Điều 12: Nghĩa vụ của cổ đông	Điều 13: Nghĩa vụ của cổ đông Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau: Bổ sung hình thức gửi tài liệu	Chấp thuận theo điều 13 Điều lệ mẫu ban hành

		qua fax, thư điện tử, mail...	theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
7	Điều 13: Đại hội đồng cổ đông	Điều 14: Đại hội đồng cổ đông 2. Bổ sung: Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.	Chấp thuận theo điều 14 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
8	Điều 14: Quyền và nghĩa vụ của Đại hội cổ đông Khoản 2 mục l: Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; Khoản 2 mục o: Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Điều 15: Quyền và nghĩa vụ của Đại hội cổ đông Khoản 2 mục l: Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán; Khoản 2 mục n: Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;	Chấp thuận theo điều 15 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
	Điều 16: Thay đổi các quyền Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực	Điều 17: Thay đổi các quyền Sửa khoản 1 điều 17 Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một	Chấp thuận theo điều 17 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông

<p>khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu</p>	<p>loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu</p>	<p>tư 95/2017/TT- BTC</p>
<p>9</p> <p>Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>Chấp thuận theo điều 18 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

	<p>Khoản 5 mục b: Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;</p> <p>Khoản 6,7</p>	<p>Khoản 5 mục b:Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;</p> <p>Bỏ</p>	
10	<p>Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp ĐHCĐ</p> <p>1.Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2.Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Điều 19: Các điều kiện tiến hành họp ĐHCĐ</p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng [ba mươi (30)] phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng [ba mươi (30)] ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Chấp thuận theo điều 19 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
11	<p>Điều 19: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</p> <p>8. Hội đồng quản trị</p>	<p>Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>8. Người triệu tập họp</p>	<p>Chấp thuận theo điều 20 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
12	<p>Điều 20: Thông qua quyết</p>	<p>Điều 21: Thông qua quyết định</p>	<p>Chấp thuận</p>

**định của Đại hội đồng cổ
đông**

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **65%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ **50%** trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ **75%** trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

của Đại hội đồng cổ đông

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **51%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ **35%** trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ **65%** trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Bổ sung Khoản 2:

2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.

Bổ sung Khoản 4:

4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

theo điều 21
Điều lệ mẫu
ban hành
theo Thông
tur
95/2017/TT-
BTC

13	<p>Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 4: Mục 4.</p> <p>Khoản 8: 8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 22: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Chuyển thành mục 5. Bổ sung Khoản 5 mục b:</p> <p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p> <p>Khoản 9:</p> <p>9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Chấp thuận theo điều 22 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
14	<p>Điều 22: Biên bản họp ĐHCĐ</p>	<p>Điều 23: Biên bản họp ĐHCĐ</p> <p>Bổ sung khoản 1,2: 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh</p>	<p>Chấp thuận theo điều 23 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

		<p>2. Biên bản họp ĐHCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn giờ (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp</p>	
15	<p>Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT</p>	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với công ty đại chúng chưa niêm yết, Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. - Đối với công ty niêm yết, Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị; b. Có đơn từ chức; c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị 	<p>Chấp thuận theo điều 26 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

		<p>có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>4. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.</p>	
		<p>Bổ sung Điều 25:</p> <p>Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung</p>	<p>Chấp thuận theo điều 25 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

thực nêu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ học vấn;
- c. Trình độ chuyên môn;
- d. Quá trình công tác;
- e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
- f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;
- g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
- h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- i. Các thông tin khác (nếu có).

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06)

		<p>ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p> <p>3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.</p>	
16	<p>Điều 25: Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị Khoản 7,8,9,10</p>	<p>Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị Khoản 7,8,9,10 điều lệ cũ tách thành điều 28 điều lệ mới</p>	<p>Chấp thuận theo nội dung điều 28 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
17	<p>Điều 27: Cuộc họp của Hội đồng quản trị 4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự</p>	<p>Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại khoản 3 Điều 30 có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>Chấp thuận theo điều 30 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

	<p>mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>8.Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. ...</p>	<p>8. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. ...</p>	
18	Điều 31: Thư ký công ty	Điều 32: Người phụ trách quản trị công ty Thay Thư ký bằng Thư ký và Phụ trách quản trị công ty.	Chấp thuận theo điều 32 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
19	Điều 32: Thành viên Ban kiểm soát Khoản 1	Điều 36: Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên Khoản 1 điều 32 điều lệ cũ tách thành điều 36 điều lệ mới	Chấp thuận theo điều 36 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
20	Điều 32: Thành viên ban kiểm soát	Điều 37: Kiểm soát viên 1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. 2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau: a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty; b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba	Chấp thuận theo điều 37 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC

	<p>(03) năm liền trước đó.</p> <p>3. Các Kiểm soát viên bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ul style="list-style-type: none">a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông. <p>4. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none">a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật doanh nghiệp;b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;c. Có đơn từ chức và được chấp thuận;d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này. <p>5. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none">a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của	
--	---	--

		<p>Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;</p> <p>c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.</p>	
21	<p>Điều 33: Ban kiểm soát</p> <p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>a. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;</p> <p>b. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;</p> <p>c. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;</p> <p>d. Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;</p> <p>e. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;</p> <p>f. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến</p>	<p>Điều 38: Ban kiểm soát</p> <p>1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;</p> <p>b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;</p> <p>c. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc), người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và cổ đông;</p> <p>d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;</p> <p>e. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp.</p>	<p>Chấp thuận theo điều 38 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

	<p>phản hồi của ban quản lý công ty;</p> <p>g. Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; và xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.</p>	<p>f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	
22	<p>Điều 35: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p>	<p>Điều 40: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>Bổ sung khoản 1</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.</p>	<p>Chấp thuận theo điều 40 Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 03 năm 2018.



BÁO CÁO

CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2018

Kính thưa: - **QUÝ VỊ ĐẠI BIỂU.**

- **THƯA TOÀN THỂ CÁC CỔ ĐÔNG.**

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo luật doanh nghiệp và điều lệ của CTCP Tổng công ty May Đáp Cầu .

- Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động ban kiểm soát đã đồng thuận với Hội Đồng Quản Trị Công Ty.

- Căn cứ tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2017 của Hội Đồng Quản Trị.

Ban kiểm soát kính trình đại hội cổ đông kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, và phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

I – TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017.

- **Các chỉ tiêu chủ yếu - Theo nghị quyết đại hội cổ đông cụ thể như sau:**

S T T	Chỉ tiêu	ĐV tính	Thực hiện 2016	Năm 2017		Tỷ lệ (%)	
				KH	Thực hiện	KH 2017	Năm 2016
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	52,5	52,5	52,5	100%	100%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	724,80	850,00	630,23	74,14%	86,95%
3	Lợi Nhuận trước thuế	Tỷ đồng	26,74	30,00	26,01	86,70%	97,27%
4	Lao động BQ	Người	2,200	2,200	2,080	94,54%	94,54%
5	TNhap BQ	Đ/ng	7,300,000	8,100,000	8,100,000	100%	110,9%
6	Cổ tức	%	30%	30%	30%	100%	100%

* **Vốn điều lệ:** Năm 2017 Công ty vẫn giữ nguyên vốn điều lệ là 52,5 tỷ

* **Doanh thu:** Tổng doanh thu tiêu thụ đạt: 630,23 tỷ đồng bằng 86,95% so với năm 2016 và bằng 74,14% so với kế hoạch đặt ra do tỷ lệ làm hàng FOB giảm.

* **Lợi nhuận trước thuế:** đạt 26,01 tỷ đồng bằng 97,27 % so với năm 2016 giảm 2,73% . Lợi nhuận sau thuế 22,43 tỷ đồng giảm so với năm 2016 là 3,08% chủ yếu do tác động tiền lương và BHXH tăng.

* **Lao động:** Năm 2017 lao động giảm hơn so với năm 2016 còn 2.080 bằng 94,54% so với năm 2016. Lao động giảm do công ty nằm ở khu vực có rất nhiều khu công nghiệp, các doanh nghiệp nước ngoài.

* **Thu nhập:** Thu nhập bình quân là 8.100.000 đồng/người/ tháng, so với năm 2016 tăng 10,9% . Việc tăng thu nhập cho người lao động là yếu tố bắt buộc trong điều kiện cạnh tranh khu vực và mục tiêu của tổng giám đốc là phải giữ ổn định lao động, chăm lo đời sống về vật chất và tinh thần cho công nhân.

* **Chia cổ tức:** Dự kiến mức chi cổ tức năm 2017 là 30%.

II – BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2017

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính trong năm và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo các chuẩn mực về chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, phản ánh đầy đủ kết quả SXKD, tình hình tài chính và được trình bày theo các mẫu báo cáo qui định của Bộ Tài chính .

Báo cáo tài chính năm của công ty được công ty kiểm toán An Việt- chi nhánh Hải Phòng kiểm toán và số liệu báo cáo đã được điều chỉnh theo kiểm toán.

Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	%so sánh 2017/2016
1	Tổng doanh thu	Tr đ	724,807	630,238	86,95%
2	Giá vốn	Tr đ	640,690	546,254	85,26%
3	Chi phí Qlý	Tr đ	38,231	43,773	114,50%
4	Chi phí bán hàng	Tr đ	23,159	21,217	91,61%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	26,745	26,013	97,26%
6	Thuế TNDN	Tr đ	3,602	3,582	99,44%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr đ	23,142	22,430	96,92%
8	Hiệu quả SXKD				
	<i>Lợi Nhuận / tổng tài sản</i>	%	10,82	10,28	95,00%
	<i>TSuất LN trước thuế / TDT</i>	%	3,69	4,13	111,92%

<i>TSuấtLNsau thuế/ TDT</i>	%	3,19	3,58	112,23%
<i>Tsuất giá vốn/TDT</i>	%	88,39	86,67	98,05%
<i>TSuất CPQLý/ TDT</i>	%	5,27	6,94	131,69%
<i>TSuất CPbán hàng/TDT</i>	%	3,20	3,36	105,00%

Năm 2017 công ty đã đạt được mức lợi nhuận là 26,013 tỷ bằng 97,26% so với cùng kỳ năm 2016 giảm 2,74%.

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng doanh thu đạt 4,13% tăng so với năm 2016 11,9%
- Tỷ suất giá vốn bán hàng trên doanh thu 86,67% giảm 1,95% so với năm 2016
- Tỷ suất chi phí quản lý trên doanh thu năm 2017 chiếm 6,94% tăng so với năm 2016 31,69%. do chi phí quản lý tăng.
- Tỷ suất chi phí bán hàng trên doanh thu là 3,36% tăng so với năm 2016 là 5%

Các chỉ tiêu chi phí quản lý, chi phí bán hàng đều tăng năm 2017. Thực tế chủ yếu là tăng tiền lương cho người lao động.

- **Chi tiết một số chỉ tiêu chi phí chủ yếu như sau:**

ĐV tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ (%)
1	Tiền lương	189,745	193,794	102,1%
2	BHXH, YT, TN	22,724	22,413	98,6%
3	Vật liệu phụ+VPP	1,310	1,268	96,8%
4	Khấu hao	10,235	12,408	121,2%
5	Công cụ, Phụ tùng	9,682	7,397	76,4%
6	Tiền điện	4,224	4,094	96,9%
7	Nhiên liệu	2,308	2,388	103,5%
8	Vận chuyển NL+TP	3,487	3,538	101,5%
9	Xuất nhập khẩu	10,325	11,377	110,2%

* Chi phí cho tiền lương là 193,79 tỷ đồng bằng 102,1% so với năm 2016 tăng 2,1%.

Năm 2017 lợi nhuận thấp hơn 2016 nhưng lãnh đạo công ty đã rất chú trọng chi cho quỹ tiền lương để giữ và thu hút lao động do sự cạnh tranh lao động ngày ngất với hàng loạt các công ty khác.

- Chi phí về đóng BHXH: Công ty đã đóng BHXH cho người lao động đến cuối năm 2017 là 2.100 người với tổng số tiền là: 22,4 tỷ đồng, bằng 98,6% giảm so với năm 2016 do lao động giảm trong năm.

- Chi phí vật liệu phụ và văn phòng phẩm 1,26 tỷ đồng so với năm 2016 giảm 3,2%

- Chi phí khấu hao là: 12,40 tỷ đồng, tăng 21,2 % so với năm 2016

- Chi phí công cụ phụ tùng là 7,39 tỷ đồng bằng 76,4% giảm so với năm 2016 23,6%

- Chi phí điện sản xuất là: 4,09 tỷ đồng giảm 3,1% so với năm 2016 do công ty giảm giờ làm cho người lao động.

- Chi phí nhiên liệu(than,xăng,dầu) là: 2,38 tỷ bằng 103,5% tăng so với năm 2016 3.5% do công ty làm dịch vụ vận chuyển hàng cho các công ty con, năng lực sx của các công ty con tăng dần.

- Chi phí vận chuyển nguyên liệu + thành phẩm là:3,53tỷ đồng bằng 101,5% tăng so với năm 2016 là 1,5%.

- Chi phí XNK chi 11,37 tỷ đồng tăng 10 % so với năm 2016

- Về đầu tư xây dựng: năm 2017 công ty đã đầu tư xây dựng trường mầm non với mức đầu tư giai đoạn đầu là 15 tỷ đồng.

III - ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA VIỆC ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT.

Tổng công ty đã đầu tư vào công ty con và công ty liên kết là 19,500 tỷ trong đó:

1- Công ty CP Đáp cầu -Yên phong.

Đáp Cầu đang nắm giữ 33,34% (30,068 tỷ đồng)

Kết quả SXKD năm 2017:

- Tổng doanh thu là: 115,08 tỷ đồng tăng 2.3% so với năm 2016

- Lợi nhuận :15,07 tỷ đồng

Công ty CP Đáp cầu - Gia Khánh.

Đáp Cầu đang nắm giữ 21,66% (3,374 tỷ đồng)

Kết quả SXKD năm 2017:

- Tổng doanh thu là: 48,52 tỷ đồng tăng 7,1% so với năm 2016

- Lợi nhuận : 4,70 tỷ đồng.

3- Công ty CP Đáp cầu - Lục ngạn.

Đáp Cầu đang nắm giữ 31,61% (4,9 tỷ đồng)

Kết quả SXKD năm 2017:

- Tổng doanh thu là: 62,82 tỷ đồng tăng 12,3% so với năm 2016

- Lợi nhuận : 1,94 tỷ đồng

4 - Đầu tư vào công ty liên kết 1.2 tỷ:

Đáp Cầu năm giữ 4,8% - (1,2 tỷ đồng)

Kết quả SXKD năm 2016:

- Tổng doanh thu là: 28.68 tỷ bằng 82.10 % so với năm 2016
- Lợi nhuận: - 1,1 tỷ đồng.

IV- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT-BAN GIÁM ĐỐC :

- Trong năm qua HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hàng quý HĐQT họp theo định kỳ, kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác quý trước và đề ra chương trình của quý sau.

- Hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, ban giám đốc đã tuân thủ đúng các qui định của pháp luật trong công tác quản lý cũng như trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Các thành viên trong HĐQT và ban giám đốc đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao theo qui định của luật doanh nghiệp, điều lệ của công ty và nghị quyết của đại hội cổ đông.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được ban hành kịp thời, đáp ứng được yêu cầu điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Tổng Công ty đã có hành động linh hoạt và hiệu quả trong việc đưa ra các nghị quyết về quản trị vốn, tài sản, nguồn nhân lực. Bố trí sắp xếp xây dựng đội ngũ quản lý làm việc tốt nhất với qui hoạch chung toàn hệ thống trong Tổng công ty và định hướng ổn định lâu dài tạo yếu tố yên tâm cho người lao động.

- Nhìn chung trong năm 2017 trước những khó khăn thách thức, sự cạnh tranh với các công ty trong khu vực các yêu cầu đòi hỏi của khách hàng về chất lượng sản phẩm. Ban giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo điều hành các đơn vị trực thuộc, phòng ban nghiệp vụ đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ tổ chức kinh doanh có lãi nhưng đạt lãi thấp hơn so với kế hoạch.

- Ban kiểm soát cũng thống nhất với báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc trong năm 2017 về các mặt của công ty, trong đó nêu rõ những khó khăn những kết quả đạt được và những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành để đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2017.

V- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :

1. Các công tác đã thực hiện được trong năm 2017:

Năm 2017 ban kiểm soát đã thường xuyên gặp gỡ, trao đổi để nắm bắt công tác quản lý, điều hành SXKD nhằm tăng cường giám sát đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT thông qua đó nắm bắt chủ trương, quyết sách trong hoạt động SXKD, thanh quyết toán thu hồi công nợ, các quyết định đầu tư, nhân sự, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ.

- Kiểm tra chứng từ sổ sách trong công tác kế toán, thống kê vật tư công cụ phụ tùng, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị cũng như báo cáo tài chính năm 2017.

2. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2018:

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu năm 2018 Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần may Đắp Cầu cần làm tốt nhiệm vụ sau:

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Kiểm tra đôn đốc tình hình thực hiện nghị quyết của đại hội cổ đông, nghị quyết của hội đồng quản trị, định kỳ thẩm tra tính trung thực của báo cáo tài chính quý, năm.
- Tư vấn cho hội đồng quản trị các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của công ty.
- Nắm bắt các cơ chế, chính sách ban hành nhằm kiến nghị sửa đổi bổ xung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu những rủi ro trong công việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.

Kính thưa các vị đại biểu , thưa toàn thể các cổ đông

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017 của CTCP -Tổng Công ty may Đắp Cầu . Kính trình đại hội cổ đông thông qua.

Kính chúc quý vị đại biểu cùng toàn thể cổ đông sức khỏe -hạnh phúc , chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

T/M BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Hương Lan

